

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng năm 2021

V/v kết quả kiểm tra công tác
đảm bảo an toàn đập, hồ chứa
nước trước mùa mưa lũ năm
2021 tỉnh Bình Định

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Chỉ thị số 1611/CT-BNN-TCTL ngày 22/3/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2021, UBND tỉnh Bình Định đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả như sau:

I. Tình hình thực hiện các quy định về quản lý an toàn đập theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP

1. Phân loại đập, hồ chứa nước theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP

Năm 2021, Sở Nông nghiệp và PTNT đã rà soát, bổ sung 03 hồ chứa nước và cập nhật số liệu các công trình từ dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) và các dự án khác trình UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục phân loại đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, bao gồm: 163 hồ chứa thủy lợi có dung tích từ 50.000 m³ trở lên, phân loại có: 61 hồ chứa lớn, 37 hồ chứa vừa và 65 hồ chứa nhỏ, (*hồ chứa lớn: cửa van 25 cái, tràn tự do 36 cái; hồ chứa vừa: cửa van 02 cái, tràn tự do 35 cái; hồ chứa nhỏ: cửa van có 04 cái, tràn tự do 61 cái*).

2. Phân cấp quản lý, khai thác hồ chứa thủy lợi

Năm 2020, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 64/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, chuyển giao từ các địa phương về cho Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định (gọi tắt là Công ty) nhận khai thác các hồ chứa loại lớn để dần đáp ứng yêu cầu năng lực quản lý, khai thác theo quy định pháp luật.

Qua thực tiễn thực hiện việc phân cấp quản lý khai thác công trình thủy lợi đã phát sinh nhiều vấn đề liên quan đến việc phân chia nguồn được hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi như xác định điểm giao nhận giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi, diện tích hưởng tạo nguồn từ công trình đầu mối, xác định giá trị

tài sản công trình thủy lợi khi bàn giao tài sản, nợ đọng nguồn kinh phí đã đầu tư sửa chữa các công trình trong hệ thống, chi phí sản xuất trong vụ của địa phương trong thời điểm chuyên giao, mất việc làm của người lao động... Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh Bình Định đã tổ chức nhiều cuộc họp, đối thoại để từng bước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc giữa Công ty và các Tổ chức thủy lợi cơ sở theo quy định pháp luật.

3. Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập

UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 2057/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 3121/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước.

Năm 2021, UBND tỉnh Bình Định đã điều chỉnh, bổ sung thành viên của Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bình Định theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT cho phù hợp với sự điều chỉnh nhân sự Sở hiện nay.

4. Kế khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi

Năm 2021, Công ty và các Tổ chức thủy lợi đang tổ chức kiểm tra đánh giá an toàn đập trước mùa mưa lũ năm 2021 để cập nhật, bổ sung thông tin vào các bảng kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước đã thực hiện theo quy định từ năm 2020 về trước.

Các đơn vị khai thác đập, hồ chứa hoàn thành Tờ khai an toàn đập, hồ chứa nước năm 2021 gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày 31/8/2021 để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo.

5. Lập, điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành hồ chứa

Theo Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy trình vận hành liên hồ chứa lưu vực sông Côn - Hà Thanh vận hành các hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn A, Vĩnh Sơn B, Vĩnh Sơn C, Vĩnh Sơn 4, Vĩnh Sơn 5, Trà Xom và hồ thủy lợi Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh, Văn Phong, kết quả qua 3 năm thực hiện đã đem lại hiệu quả thiết thực trong công tác đảm bảo an toàn hồ chứa trong mùa lũ và sử dụng hiệu quả nguồn nước. Tuy nhiên, Công ty có văn bản đề nghị xin điều chỉnh việc vận hành hồ Định Bình theo hướng giữ mực nước hồ cao hơn so với quy định trong mùa cạn và Sở Nông nghiệp và PTNT chưa có cơ sở khoa học để đánh giá, đề xuất điều chỉnh vấn đề này, (Công văn số 531/KTCTTL ngày 30/11/2020 về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số điều của quy trình vận hành liên hồ chứa; Công văn số 210/KTCTTL ngày 19/5/2021 về việc vận hành điều tiết hồ Định Bình trong mùa cạn năm 2021).

Về triển khai lập các quy trình vận hành hồ chứa khác, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị khai thác hồ chứa triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. Trong đó, Văn bản số 2169/SNN-QLXDCT ngày 22/10/2019 về việc thực hiện một số công việc theo quy định về quản lý an toàn

đập, hồ chứa nước thủy lợi, có ban hành 02 mẫu quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi nhỏ đối với tràn tự do và tràn cửa van điều tiết để tham khảo, thực hiện.

Kết quả đã thực hiện lập quy trình vận hành: 57/163 hồ, trong đó có 14 hồ được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt quy trình vận hành (bao gồm hồ: Định Bình, Núi Một, Hội Sơn, Vạn Hội, Cản Hậu, Ông Lành, Chí Hòa 2, Đại Sơn, Trong Thượng, Núi Miếu, Trinh Vân, Hưng Long, Suối Rùn, An Tường), 40 hồ đã lập quy trình trong giai đoạn thiết kế, sửa chữa nhưng chưa được phê duyệt, 03 hồ nhỏ Tổ chức thủy lợi cơ sở lập và tự thực hiện.

Trong số 57/163 hồ chứa có quy trình vận hành, được phân ra đối với tràn xả lũ có: Tràn tự do đã lập được 38/132 hồ yêu cầu thực hiện; đối với hồ chứa có cửa van đã lập được 19/31 hồ yêu cầu thực hiện, phần lớn các quy trình vận hành có cửa van này được lập ở giai đoạn lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và chưa được đánh giá, cập nhật định kỳ sau năm đưa vào sử dụng theo quy định.

6. Lập quy trình bảo trì công trình

Việc lập quy trình bảo trì công trình mới chỉ thực hiện được ở các hồ chứa từ các dự án sửa chữa, nâng cấp gần đây, đã lập được 30/163 hồ, (bao gồm 18 hồ chứa dự án WB8, 04 hồ chứa dự án khắc phục khẩn cấp, 02 hồ dự án Phát triển nông thôn Tổng hợp miền Trung và các dự án khác ở hồ Định Bình, Núi Một, Suối Mây, Đồng Đèo 2, Nhơn Châu, Đập Chùa).

7. Lắp đặt thiết bị và quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng

UBND tỉnh Bình Định đã phê duyệt Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 Ban hành kế hoạch nâng cao năng lực quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng trong lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Về lắp đặt trạm quan trắc mưa: Tổng số đã lắp đặt được 25/67 hồ chứa yêu cầu phải lắp đặt (tổng số trạm lắp cho 31 hồ là 37 trạm, trong đó có 25 hồ là phải yêu cầu thực hiện và 06 hồ là không yêu cầu thực hiện), phân bố ở hầu khắp các địa phương trong tỉnh.

Về quan trắc mực nước hồ: 69/163 hồ yêu cầu thực hiện (trong đó có 18 trạm tự động và 49 hồ quan trắc bằng cột thủy chí).

Quan trắc lưu lượng đến được 15/67 hồ yêu cầu thực hiện; quan trắc lưu lượng xả được 15/102 hồ yêu cầu thực hiện; chủ yếu dựa trên kết quả đo mực nước, cân bằng lưu lượng đi để xác định lưu lượng đến.

Số liệu quan trắc của các trạm đo mưa và mực nước tự động được truyền trực tuyến về Chi cục Thủy lợi (<https://quantrac.pcttbinhdinhh.gov.vn>) để giám sát, đề xuất chỉ đạo, điều hành.

8. Lắp đặt thiết bị và quan trắc công trình đập, hồ chứa nước

Các nội dung quan trắc chủ yếu là quan trắc chuyển vị, quan trắc thấm, quan trắc ứng suất trong công trình và nền công trình được yêu cầu theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8215:2009 công trình thủy lợi các quy định chủ yếu về thiết kế bố trí thiết bị quan trắc cụm công trình đầu mối.

Hiện nay, đã thực hiện quan trắc chuyên vị được 02/163 hồ yêu cầu; quan trắc thám được 13/163 hồ yêu cầu; quan trắc ứng suất được 01/03 hồ yêu cầu.

9. Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước

Đến nay, đã có 31/163 hồ kiểm định lần đầu (gồm 18 hồ dự án WB8, hồ Định Bình, Tà Niêng, Núi Một, 04 hồ chứa dự án khắc phục khẩn cấp, 02 hồ dự án Phát triển nông thôn Tổng hợp miền Trung, hồ Đồng Đèo 2, hồ Suối Mây, hồ Nhơn Châu, hồ Đập Chùa coi như đã kiểm định lần đầu trong việc thực hiện sửa chữa nâng cấp); chưa thực hiện kiểm định định kỳ 5 năm kể từ lần kiểm định gần nhất đối với đập, hồ chứa nước lớn và vừa (0/98 hồ yêu cầu).

10. Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa hồ chứa nước

Về công tác bảo trì (bao gồm bảo trì gồm một, một số hoặc toàn bộ các công việc kiểm tra, quan trắc, kiểm định chất lượng, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo thường xuyên, định kỳ, đột xuất): Công ty và các địa phương thực hiện việc bảo dưỡng thường xuyên, duy trì năng lực phục vụ, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nhưng chưa thực hiện được đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02/5/2019 quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

Về việc sửa chữa nâng cấp hồ: Từ năm 2016 đến nay toàn tỉnh đã và đang sửa chữa, nâng cấp 29 hồ chứa bao gồm: 18 hồ dự án WB8, 04 hồ dự án sửa chữa cấp bách, 01 hồ WB5, 02 hồ dự án Phát triển nông thôn Tổng hợp miền Trung, 4 hồ của dự án khác là Suối Mây, Đập Chùa, Đồng Đèo 2, Nhơn Châu.

11. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành; thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập

Thiết bị kết nối số liệu có 02 hồ gồm Định Bình và Núi Một, thiết bị giám sát vận hành hồ Định Bình đã hỏng hoàn toàn. Lắp đặt camera cho 03/31 hồ yêu cầu thực hiện (hồ có cửa van) gồm hồ: Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh. Hiện chưa có phần mềm hỗ trợ điều hành ở 0/31 hồ có yêu cầu.

Chưa có thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du: 0/67 hồ yêu cầu.

12. Cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước

Đã thực hiện phương án cấm mốc bảo vệ hạ du đập ở 12/89 hồ có yêu cầu, (hồ có dung tích từ 0,5 triệu m³ trở lên hoặc đập có chiều cao từ 10 m trở lên) gồm hồ: Thuận Ninh, Hòn Lập, Hà Nhe, Tà Niêng, Mỹ Thuận, Thạch Khê, Núi Một, Long Mỹ, Ông Lành, Quang Hiển, Suối Đuốc, Đập Lồi.

Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) đã tổ chức việc cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ hạ du đập trên thực địa đối với 20 hồ chứa nhưng chưa lập xong phương án đề trình phê duyệt theo quy định (bao gồm hồ Thạch Bàn, Hồ Cù, Lỗ Môn, Cự Lễ, Mỹ Đức, Kim Sơn, Hóc Tranh, Đá Bàn, Giao Hội, An Tường, Núi Miếu, Trinh Vân, Hưng Long, Suối Rùn, Hồ Tranh, Cây Me, Chánh Thuận, Phú Khương, Phú Thuận, Thiết Đính).

Năm 2021, Công ty tiếp tục cấm mốc bảo vệ hạ du các hồ Định Bình, Hội Sơn, Trong Thượng, Suối Tre, Vạn Hội, Cẩn Hậu. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 07 đã lập và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt phương án cấm mốc hồ Đồng Mít đang triển khai thực hiện cấm mốc bảo vệ trước khi đưa vào bàn giao sử dụng công trình.

Việc cấm mốc bảo vệ hồ chứa còn gặp nhiều khó khăn và khó thực hiện do nhiều hồ chứa có đất trong phạm vi bảo vệ đã được giao quyền sử dụng.

13. Phương án ứng phó thiên tai

Trong năm 2020, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định lập phương án phòng chống thiên tai riêng cho từng hồ chứa và đến nay đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt 5 hồ chứa lớn (gồm hồ Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh, Vạn Hội, Hội Sơn) và 01 đập Văn Phong; các hồ còn lại được lồng ghép vào phương án chung cấp xã ứng phó thiên tai và TKCN của các xã. Các hồ chứa do UBND cấp huyện quản lý lồng ghép xây dựng phương án phòng chống thiên tai cho hồ chứa vào phương án phòng chống thiên tai cấp xã hoặc cấp huyện.

Hiện nay, các Chủ thể khai thác hồ đang triển khai thực hiện lập phương án ứng phó thiên tai cho năm 2021.

14. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp

Đa số các hồ chứa thủy lợi chưa xây dựng được phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp. Đến nay, đã lập được 06 hồ là hồ: Định Bình, Núi Một, Mỹ Đức, Đá Bàn (xã Ân Phong), An Tường, Núi Miếu.

15. Hệ thống cơ sở dữ liệu

Cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa nước ở tỉnh được cập nhật lên website của Tổng cục Thủy lợi và lưu trữ ở Chi cục Thủy lợi trên máy vi tính dưới dạng file Word, Exel, Autocard nhưng chưa được hệ thống hóa và xây dựng phần mềm quản lý để tiện cho việc lưu trữ hồ sơ, khai thác tài liệu.

Kết quả có 61/160 hồ chứa có hồ sơ, chủ yếu là các hồ chứa được sửa chữa, nâng cấp trong những năm gần đây được các Ban Quản lý dự án giao lại hồ sơ hoàn công cho đơn vị quản lý và khai thác (Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định) để quản lý, sử dụng;

(Chi tiết các nội dung thực hiện tại Phụ lục I)

Năm 2021, Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai thực hiện Đề án giải pháp nguồn nước vùng phía bắc huyện Phù Mỹ, trong đó có việc xây dựng cơ sở dữ liệu các công trình thủy lợi trong vùng nghiên cứu. Ngoài ra, UBND tỉnh Bình Định đã phê duyệt đề cương nhiệm vụ cho Đề án Quản lý hạn tỉnh Bình Định nhưng chưa phê duyệt dự toán vì điều kiện kinh phí của tỉnh trong năm nay chưa bố trí được.

II. Công tác chỉ đạo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi và kết quả kiểm tra và hiện trạng đập, hồ chứa nước

1. Công tác chỉ đạo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi

Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương và UBND tỉnh Bình Định bao gồm các: Chỉ thị số 1611/CT-BNN-TCTL ngày 22/3/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2021; Văn bản số 258/UBND-KT ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện kịp thời nguy cơ xảy ra sự cố công trình thủy lợi và đề chủ động đề phòng các sự cố công trình;

Năm 2021, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua Nghị quyết kế hoạch đầu tư công trung hạn để sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi trọng điểm, cấp bách giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh;

Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Văn bản số 155/SNN-TL ngày 21/1/2021 về việc kiểm tra, phát hiện kịp thời nguy cơ xảy ra sự cố công trình thủy lợi trong mùa khô; Văn bản số 181/SNN-QLXDCT ngày 25/01/2021 về việc kiểm tra đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước Hưng Long và Thiết Đính; Văn bản số 2024/SNN-TL và 2025/SNN-TL ngày 10/8/2021 tiếp tục công tác kiểm tra an toàn đập, hồ chứa nước trước mùa mưa lũ 2021...

UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra hiện trạng các hồ chứa nước để đề xuất danh mục các hồ chứa thủy lợi cần được nâng cấp, sửa chữa của dự án Nâng cao an toàn đập và hiện đại hóa hệ thống thủy lợi vay vốn ngân hàng thế giới (WB) trong giai đoạn năm 2021 đến 2025;

Sở Nông nghiệp và PTNT đã kiểm tra, đôn đốc tiến độ các công trình đang thi công xây dựng; chỉ đạo tổ chức trực ban, theo dõi diễn biến thời tiết; cử cán bộ trực tại công trình và phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, theo dõi công trình nhằm sớm phát hiện và xử lý sự cố ngay giờ đầu; chuyển thông báo kết luận của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại hội nghị quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy lợi năm 2021 đến các đơn vị trong tỉnh.

2. Các hồ chứa đang quản lý, khai thác

Hầu hết, các đơn vị khai thác, quản lý hồ chứa chưa quan tâm đúng mức các công việc thường xuyên cần làm như: Phát dọn cây cỏ mái đập, xử lý tổ mối; thông thoáng tràn xả lũ... Sở Nông nghiệp và PTNT đã có các văn bản và tiếp tục chỉ đạo các địa phương, đơn vị quản lý, khai thác hồ khẩn trương khắc phục các tồn tại trên trước ngày 31/8/2021;

Thực trạng nhiều hồ chứa nước có mặt cắt đập không đảm bảo, mái thượng hạ lưu chưa được gia cố sạt lở, thiếu vật thoát nước, cây cối trên mái đập chưa được phát dọn, một số đập có hiện tượng thấm, tổ mối trên đập; các cửa van tràn chưa được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên, lan can cầu thang bị rỉ sét, tràn tự do chưa được gia cố, sửa chữa nâng cấp, chủ yếu là tràn đất, hành lang thoát lũ chưa được phát dọn thông thoáng, chưa tháo dỡ vật cản trên tràn, trụ rào lưới chắn cá, còn đắp đất, bao cát trên tràn; nhiều hồ có cống lấy nước dạng nút chai bậc thang vận hành không an toàn như ở hồ Hóc Quy, Đồng Quang, Nam Hương, Hóc Bông, Hóc Cau, Hóc Kỳ...; đường quản lý vận hành, cứu hộ đi lại khó khăn hoặc không

còn đường quản lý như hồ Cây Thích, Đá Vàng, Lỗ Ổi (thuộc khu đất Quân đội đã xây dựng tường rào), đường đi cắt ngang qua hạ lưu tràn ở hồ Hóc Thánh; đường đi dọc theo đường tràn hồ Thuận An, tràn hồ Hóc Cau (xã Hoài Đức) đổ ra đường bê tông liên thôn.

Qua kiểm tra hiện trạng vẫn còn **36 hồ** bị hư hỏng xuống cấp; trước mắt, giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh Bình Định ưu tiên nâng cấp sửa chữa cho **07 hồ chứa** bị hư hỏng, xuống cấp nặng theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 171/TTr-SNN ngày 25/6/2021 kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bao gồm các hồ Đồng Quang, Hóc Hảo, Đá Bàn (Phù Mỹ), Cây Sung (Phù Mỹ), Chánh Hùng, Hóc Thánh, Giàn Tranh.

Trong **36 hồ** bị hư hỏng xuống cấp có **12 hồ bị hư hỏng thuộc diện xung yếu** cần hạn chế tích nước trong năm 2021 bao gồm các hồ: Cây Sung (xã Tây Giang), Giàn Tranh, Hóc Thánh, Đá Bàn (xã Cát Hải), Cây Điều, Thuận An, Hóc Dài, Suối Cầu, Hóc Xoài, Mu Rùa, Nam Hương, Hải Nam.

(Danh mục 36 hồ chứa hư hỏng xuống cấp tại Phụ lục II)

3. Các hồ chứa đang sửa chữa, nâng cấp.

a) Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)

Đối với 05 hồ chứa gồm hồ An Tường, Núi Miếu, Trinh Vân, Hung Long, Suối Rùn: Hồ Núi Miếu đã bàn giao đưa vào sử dụng tháng 06/2021, 4 hồ còn lại đã cơ bản hoàn thành và dự kiến bàn giao đưa vào sử dụng quý III/2021.

Đối với 02 hồ chứa nước Hồ Trạch và Cây Me: Xây dựng mới tràn xả lũ, công lấy nước, sửa chữa đập đất và bê tông hóa đường thi công kết hợp quản lý vận hành. Đã thi công hoàn thành 65% khối lượng, đảm bảo vượt lũ chính vụ năm 2021, dự kiến bàn giao đưa vào sử dụng Quý I/2022.

b) Các dự án khác

Hồ chứa nước Đồng Mít, huyện An Lão được thi công sắp hoàn thành dự kiến đến cuối năm 2021 sẽ đưa vào sử dụng. Hồ Suối Mây, huyện Vân Canh, hồ Đồng Đèo 2 huyện Phù Mỹ và hồ Ân Đôn huyện Hoài Ân được sửa chữa, nâng cấp với tiến độ thi công đảm bảo vượt lũ chính vụ năm 2021 và dự kiến hoàn thành vào đầu năm 2022.

III. Giải pháp và kiến nghị

1. Các giải pháp đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục chỉ đạo các đơn vị quản lý, khai thác hồ khẩn trương triển khai các giải pháp tăng cường công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trước mùa mưa lũ với các nội dung như sau:

Rà soát, đánh giá khả năng thoát lũ của vùng hạ du các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi để ngăn chặn, xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Khẩn trương khắc phục các hư hỏng, chú trọng công tác bảo dưỡng các thiết bị, chuẩn bị đầy đủ các thiết bị, nguồn điện dự phòng; tháo dỡ các vật cản trên tràn để thông thoáng dòng chảy.

Tổ chức phân công lực lượng trực ban công trình, quá trình trực ban thường xuyên quan trắc, theo dõi nhằm phát hiện những sự cố xảy ra để kịp thời khắc phục, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình.

Đối với **12 hồ chứa** hư hỏng hạn chế tích nước phải lập phương án ứng phó thiên tai riêng cho từng hồ và chuẩn bị vật tư, vật liệu, sẵn sàng lực lượng để ứng phó với các tình huống xảy ra.

2. Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT quan tâm hỗ trợ giúp tỉnh

Nguồn lực thực hiện Đề án Nâng cao năng lực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy lợi tỉnh Bình Định và triển khai thực hiện dự án sửa chữa, nâng cấp để đảm bảo an toàn hồ chứa từ nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới cho giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Hướng dẫn việc thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng của các hồ không còn thực hiện nhiệm vụ như thiết kế ban đầu như: Hồ Hòn Gà thuộc xã Bình Thành, huyện Tây Sơn có khu tưới được tưới thay thế từ hồ Thuận Ninh, công trình đang xuống cấp và ở trong khu quân sự thuộc Trung tâm Huấn luyện quân sự Quốc gia 2 và các hồ không sử dụng chuyển quy hoạch khu dân cư, nuôi cá, làm khu du lịch...

Hỗ trợ việc đánh giá, điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa lưu vực sông Côn - Hà Thanh sau 03 năm thực hiện theo Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy trình vận hành liên hồ chứa lưu vực sông Côn - Hà Thanh và có ý kiến điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa lưu vực sông Ba (Quyết định số 878/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng chính phủ) có xem xét đến nhiệm vụ cấp nước cho hệ thống tưới kênh Thượng Sơn và bổ sung nước lưu vực sông Côn trên địa bàn tỉnh Bình Định.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thủy lợi;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K10, K19

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẠP NĂM 2021

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm theo huyện	QTVH: hồ chứa có tràn tự do	QTVH: hồ chứa có cửa van	Quy trình bảo trì	Lập và lưu trữ hồ sơ (CSDL)	Lắp đặt và quan trắc công trình			Lắp đặt thiết bị và quan trắc KTTV chuyên dùng					Kiểm định ATĐ			Lắp đặt HTGSVH; Thiết bị thông tin cảnh báo				Cấm mốc chỉ giới	PA bảo vệ	PA ứng phó khẩn cấp	
							Chuyển vị	Thảm	Ứng suất	Mưa	MN hồ	MN tại tràn	Q đến	Q xả	Lần đầu	Định kỳ 5 năm	Đột xuất	Thiết bị k/n số liệu	Camera	Phần mềm hỗ trợ điều hành	Thiết bị thông tin, cảnh báo				
A	Hồ loại lớn																								
1	Trong Thượng	An Lão	C	K y/c	K	C	K	C	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K	
2	Sông Vồ	An Lão	C	K y/c	K	C	K	K	K	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K	
3	An Đổ	Hoài Nhon	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K	
4	Cần Hậu	Hoài Nhon	K y/c	C	K	C	K	C	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
5	Mỹ Bình	Hoài Nhon	K y/c	C	K	C	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
6	Hố Giang	Hoài Nhon	K y/c	K	K	K	K	K	K y/c	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
7	Hóc Cau	Hoài Nhon	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K	K	K	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K	
8	Văn Khánh Đức	Hoài Nhon	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K	K	K	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K	
9	Cây Khế	Hoài Nhon	K y/c	K	K	K	K	K	K y/c	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
10	Phú Thuận (Hóc Sầu)	Hoài Ân	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K	
11	Vạn Hội	Hoài Ân	K y/c	C	K	C	K	C	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
12	Mỹ Đức	Hoài Ân	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	C	C	C	K	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	C	
13	Thạch Khê	Hoài Ân	K	K y/c	K	C	K	K	K y/c	C	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	C	K	K	
14	An Đôn	Hoài Ân	K y/c	C	K	C	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
15	Đá Bàn	Hoài Ân	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	C	C	C	K	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	C	

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm theo huyện	QTVH: hồ chứa có tràn tự do	QTVH: hồ chứa có cửa van	Quy trình bảo trì	Lập và lưu trữ hồ sơ (CSDL)	Lắp đặt và quan trắc công trình			Lắp đặt thiết bị và quan trắc KTTV chuyên dùng					Kiểm định ATĐ			Lắp đặt HTGSVH; Thiết bị thông tin cảnh báo				Cắm mốc chỉ giới	PA bảo vệ	PA ứng phó khẩn cấp
							Chuyển vị	Thảm	Ứng suất	Mưa	MN hồ	MN tại tràn	Q đến	Q xả	Lần đầu	Định kỳ 5 năm	Đột xuất	Thiết bị k/n số liệu	Camera	Phần mềm hỗ trợ điều hành	Thiết bị thông tin, cảnh báo			
36	Suối Chay	Phù Cát	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K	K	K	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
37	Tường Sơn	Phù Cát	K y/c	C	K	K	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
38	Mỹ Thuận	Phù Cát	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	C	C	C	K	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	C	K	K
39	Tam Sơn	Phù Cát	K	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
40	Suối Tre	Phù Cát	K	K y/c	K	C	K	C	K y/c	K	C	C	C	C	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
41	Hóc Cau	Phù Cát	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K	K	K	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
42	Bờ Sè	Phù Cát	K y/c	K	K	K	K	K	K y/c	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
43	Thạch Bàn	Phù Cát	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	C	C	C	K	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
44	Hội Sơn	Phù Cát	K y/c	C	K	C	K	C	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
45	Chánh Hùng	Phù Cát	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
46	Tân Thắng	Phù Cát	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
47	Hố Xoài	Phù Cát	K y/c	K	K	K	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
48	Phú Dống (Hóc Xeo)	Phù Cát	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
49	Núi Một	An Nhơn	K y/c	C	C	C	C	C	K y/c	C	C	C	C	C	C	K	K	C	C	C	K	C	K	C
50	Cây Đa	Tuy Phước	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
51	Cây Thích	Tuy Phước	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
52	Hòn Gà	Tây Sơn	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K	C	C	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
53	Thuận Ninh	Tây Sơn	K y/c	C	K	C	K	K	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K	C	K	K	C	K	K

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm theo huyện	QTVH: hồ chứa có tràn tự do	QTVH: hồ chứa có cửa van	Quy trình bảo trì	Lập và lưu trữ hồ sơ (CSDL)	Lắp đặt và quan trắc công trình			Lắp đặt thiết bị và quan trắc KTTV chuyên dùng					Kiểm định ATĐ			Lắp đặt HTGSVH; Thiết bị thông tin cảnh báo				Cắm mốc chỉ giới	PA bảo vệ	PA ứng phó khẩn cấp
							Chuyển vị	Thảm	Ứng suất	Mưa	MN hồ	MN tại tràn	Q đến	Q xả	Lần đầu	Định kỳ 5 năm	Đột xuất	Thiết bị k/n số liệu	Camera	Phần mềm hỗ trợ điều hành	Thiết bị thông tin, cảnh báo			
54	Định Bình	Vĩnh Thạnh	K y/c	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	K	K	C	C	C	K	C	K	C
55	Hòn Lập	Vĩnh Thạnh	K y/c	C	K	C	K	K	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K	K	K	K	C	K	K
56	Hà Nhe	Vĩnh Thạnh	K y/c	C	K	C	K	K	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K	K	K	K	C	K	K
57	Tà Niêng	Vĩnh Thạnh	K y/c	C	K	C	K	K	K y/c	K	C	C	C	C	C	K	K	K	K	K	K	C	K	K
58	Quang Hiến	Vân Canh	C	K y/c	K	C	K	C	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	C	K	K
59	Suối Đuốc	Vân Canh	K y/c	C	K	C	K	C	K y/c	K	C	C	C	C	K	K	K	K	K	K	K	C	K	K
60	Ông Lãnh	Vân Canh	C	K y/c	K	C	K	C	K y/c	K	C	C	C	C	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	C	K	K
61	Long Mỹ	Quy Nhơn	C	K y/c	K	C	K	C	K y/c	C	C	C	C	C	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K	C	K	K
B	Hồ loại vừa																							
1	Hưng Long	An Lão	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	K y/c (C)	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
2	Hóc Tranh	An Lão	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	K y/c (C)	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
3	Hóc Quăn	Hoài Nhơn	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
4	Đồng Tranh	Hoài Nhơn	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
5	Thiết Đính	Hoài Nhơn	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
6	Phú Thạnh	Hoài Nhơn	K	K y/c	C	K	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm theo huyện	QTVH: hồ chứa có tràn tự do	QTVH: hồ chứa có cửa van	Quy trình bảo trì	Lập và lưu trữ hồ sơ (CSDL)	Lắp đặt và quan trắc công trình			Lắp đặt thiết bị và quan trắc KTTV chuyên dùng					Kiểm định ATĐ			Lắp đặt HTGSVH; Thiết bị thông tin cảnh báo				Cắm mốc chỉ giới	PA bảo vệ	PA ứng phó khẩn cấp	
							Chuyển vị	Thảm	Ứng suất	Mưa	MN hồ	MN tại tràn	Q đến	Q xả	Lần đầu	Định kỳ 5 năm	Đột xuất	Thiết bị k/n số liệu	Camera	Phần mềm hỗ trợ điều hành	Thiết bị thông tin, cảnh báo				
7	Cự Lễ	Hoài Nhơn	K y/c	C	C	C	K	C	K y/c	C	C	C	K	K	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
8	Ông Trĩ	Hoài Nhơn	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
9	Giao Hội	Hoài Nhơn	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	K y/c (C)	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
10	Hội Long	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
11	Kim Sơn	Hoài Ân	K y/c	C	C	C	K	K	K y/c	C	C	C	K	K	C	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
12	Đồng Quang	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
13	Hóc Hào	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
14	Hóc Cau	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
15	Hóc Kỳ	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
16	Phù Hữu (Suối Rùn)	Hoài Ân	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	K y/c (C)	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
17	Phù Khương	Hoài Ân	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
18	Hóc Sim	Hoài Ân	K	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c (C)	C	C	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
19	Hố Chuối	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K
20	Hóc Cửa	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K	K

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm theo huyện	QTVH: hồ chứa có tràn tự do	QTVH: hồ chứa có cửa van	Quy trình bảo trì	Lập và lưu trữ hồ sơ (CSDL)	Lắp đặt và quan trắc công trình			Lắp đặt thiết bị và quan trắc KTTV chuyên dùng					Kiểm định ATĐ			Lắp đặt HTGSVH; Thiết bị thông tin cảnh báo				Cắm mốc chỉ giới	PA bảo vệ	PA ứng phó khẩn cấp
							Chuyển vị	Thảm	Ứng suất	Mưa	MN hồ	MN tại tràn	Q đến	Q xả	Lần đầu	Định kỳ 5 năm	Đột xuất	Thiết bị k/n số liệu	Camera	Phần mềm hỗ trợ điều hành	Thiết bị thông tin, cảnh báo			
21	Hóc Mỹ	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
22	Hóc Tài	Hoài Ân	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
23	Nhà Hồ	Phù Mỹ	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
24	Hóc Môn	Phù Mỹ	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
25	Hóc Mẫn	Phù Mỹ	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
26	Chánh Thuận	Phù Mỹ	C	K y/c	C	C	K	C	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
27	Sân Bay	Phù Cát	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
28	Cửa Khâu	Phù Cát	K	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
29	Mương Chuông (Chánh Nhon)	Phù Cát	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
30	Ông Huy (Hóc Huy)	Phù Cát	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
31	Đá Vàng	Tuy Phước	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
32	Bà Thiên	Vân Canh	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
33	Suối Mây	Vân Canh	C	K y/c	C	C	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
34	Hóc Đèo	Tây Sơn	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
35	Thủ Thiện	Tây Sơn	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	C	C	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
36	Đồng Quy	Tây Sơn	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K
37	Nước ngọt Nhon Châu	Quy Nhơn	C	K y/c	C	C	K	K	K	K y/c	C	C	K y/c	K	C	K	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K	K

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm theo huyện	QTVH: hồ chứa có tràn tự do	QTVH: hồ chứa có cửa van	Quy trình bảo trì	Lập và lưu trữ hồ sơ (CSDL)	Lắp đặt và quan trắc công trình			Lắp đặt thiết bị và quan trắc KTTV chuyên dùng					Kiểm định ATĐ			Lắp đặt HTGSVH; Thiết bị thông tin cảnh báo				Cắm mốc chỉ giới	PA bảo vệ	PA ứng phó khẩn cấp
							Chuyển vị	Thảm	Ứng suất	Mưa	MN hồ	MN tại tràn	Q đến	Q xả	Lần đầu	Định kỳ 5 năm	Đợt xuất	Thiết bị k/n số liệu	Camera	Phần mềm hỗ trợ điều hành	Thiết bị thông tin, cảnh báo			
65	Ông Chánh	Tây Sơn	K	K y/c	K	K	K	K	K y/c	K y/c	K	K	K y/c	K y/c	K	K y/c	K	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K y/c	K	K
	Tổng cộng thực hiện		38	19	30	61	2	13	1	25	69	69	15	15	31	0	0	2	3	2	0	12	0	6

Ghi chú:

C: Hiện trạng là có

K: Hiện trạng là không có

K y/c: Không yêu cầu thực hiện

K y/c (c): Không yêu cầu thực hiện nhưng hiện trạng là có

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC HỒ CHỨA THỦY LỢI HƯ HỎNG, XUỐNG CẤP NĂM 2021

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
I. CÁC HỒ HẠN CHẾ TÍCH NƯỚC								
1	Hồ Giàn Tranh	Xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ	2,2	6,6	360	0,22	Thân đập và nền bị thấm. Mặt cắt ngang đập quá nhỏ, rộng 1,2 m; xuất hiện nhiều vết nứt, hang thấm dọc ngang đập. Mái thượng lưu bị sạt. Thân cống bị hỏng. Không an toàn	Cây trên mái đập đã phát dọn, ở chân đập hạ lưu chưa phát dọn. Trần xả lũ bằng ván phai đã mở. Trụ bằng gỗ và dây điện trên thân đập chưa được di chuyển ra ngoài phạm vi bảo vệ công trình.
2	Hồ Hóc Thánh	Xã Bình Tường, huyện Tây Sơn	0,5	5	210	0,07	Thân đập và nền đập bị thấm. Mái thượng lưu sạt lở nghiêm trọng. Cống bậc thang rò rỉ. Trần xả lũ bằng đá xây hư hỏng nặng. Hồ không an toàn. Chưa có đường cứu hộ	Cây trên mái đập, lòng dẫn tràn xả lũ và chân đập hạ lưu chưa được phát dọn. Trần xả lũ bằng ván phai đã mở. Đường cứu hộ đập đi lại khó khăn.
3	Hồ Đá Bàn	Xã Cát Hải, huyện Phù Cát	3,2	7	216	0,15	Đập đất hư hỏng nặng, mái thượng đá lát khan bong tróc nhiều mảng. Trần có cửa, đóng mở bằng phai gỗ; tường cánh tràn bong tróc. Cống lấy nước vận hành bằng phai gỗ, thất thoát nước nước. Hồ không an toàn. Đường	Cây trên mái đập, lòng dẫn tràn xả lũ và chân đập hạ lưu chưa phát dọn. Trần xả lũ bằng ván phai đã mở. Đường cứu

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
							cứu hộ hư hỏng	hộ đập đi lại khó khăn.
4	Hồ Cây Điều	Xã Ân Phong, huyện Hoài Ân	2,0	9	203	0,2	Đập đất bị thấm, không đủ mặt cắt, bề rộng đỉnh đập rộng 2,0 m, mái đứng, mái thượng lưu chưa gia cố lớp bảo vệ, sạt lở mái, chưa có vật thoát nước hạ lưu. Cống bậc thang rò rỉ. Tràn đất, hạ lưu xói lở	Cây, cỏ trên mái đập, lòng dẫn tràn xả lũ và chân đập hạ lưu chưa phát dọn. Có lưới chắn cá trước tràn chưa tháo dỡ. Nuôi vịt trong lòng hồ, có nhà dân nuôi vịt phía bờ hữu tràn xả lũ. Đường cứu hộ đập đi lại khó khăn.
5	Hồ Thuận An	Xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ	0,72	3,50	220	0,13	Thân đập và nền đập bị thấm. Mái thượng hạ lưu bị sạt dọc tuyến đập. Cống bậc thang hư hỏng, rò rỉ. Tràn xả lũ bằng đất. Không an toàn.	Cây trên mái đập đã phát dọn, lòng dẫn tràn xả lũ và chân đập hạ lưu chưa phát dọn. Trụ bằng gỗ và dây điện trên thân đập chưa được di chuyển ra ngoài phạm vi bảo vệ đập.
6	Hồ Hóc Dài	Xã Hoài Đức, TX Hoài Nhơn	4	6,5	94	0,10	Mặt cắt ngang đập quá nhỏ, bề rộng mặt đập 1,5 m, bị thấm. Tràn đá xây bị hư hỏng thân tràn.	Cỏ trên mái, thân đập và chân đập hạ lưu chưa phát dọn; có lưới chắn cá trên tràn xả lũ chưa tháo

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
							dỡ.	
7	Hồ Suối Cầu	Xã Canh Hiền, huyện Vân Canh	2,0	8	160	0,10	Mặt đập bị hư hỏng nặng. Mái thượng hạ lưu bị xói. Tràn có cửa, đóng mở bằng phai gỗ. Công trình không an toàn.	Mặt đập tạo rãnh do xe ô tô tải trọng nặng đi trên mặt đập, tràn xả lũ ván phai chưa mở. Cây trên mái đập và chân đập hạ lưu chưa phát dọn.
8	Hồ Hóc Xoài	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ	0,90	5	180	0,195	Mặt cắt ngang đập quá nhỏ. Thân đập và nền bị thấm, mái thượng lưu chưa được gia cố bị sạt lở. Cổng và tràn kết hợp, đóng mở bằng phai không an toàn trong vận hành và tổn thất nước lớn	Cỏ trên mái đập đã phát dọn, ở chân đập hạ lưu chưa phát dọn. tràn xả lũ ván phai đã mở.
9	Hồ Mu Rùa (ông Quy)	Xã Cát Minh, huyện Phù Cát	1,2	6,5	140	0,155	Hiện trạng hồ bị hư hỏng xuống cấp nặng (mái thượng và hạ lưu bị sạt lở, mặt đập thiếu mặt cắt)	Cỏ trên mái đập, lòng dẫn tràn xả lũ và chân đập hạ lưu chưa phát dọn.
10	Hồ Nam Hương	Xã Tây Giang, huyện Tây Sơn	0,3	4	120	0,06	Đập đất, mặt cắt ngang đập quá nhỏ. Thân đập bị thấm. Tràn đất tự nhiên. Cổng lấy nước bằng ống thép, cửa van đặt ở thượng lưu, bị ngập nước, không có cầu dẫn nên rất khó vận hành. Hồ không an toàn	Cây trên mái đập, lòng dẫn tràn xả lũ và chân đập hạ lưu chưa phát dọn. Có lưới chắn cá trước tràn xả lũ chưa tháo dỡ. Đường cứu hộ đập đi lại khó khăn.

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
11	Hồ Hải Nam	Xã Tây Giang, Tây Sơn	0,6	8,6	145	0,2	Đập đất, mặt cắt ngang đập quá nhỏ, mái thượng lưu sạt lở. Tràn đá xây, xói lở phía hạ lưu tràn. Công nút chai, hư hỏng khó vận hành. Hồ không an toàn	Nhà dân sát ngay tràn; cây trên mái đập, lòng dẫn tràn xả lũ và chân đập hạ lưu chưa phát dọn; có lưới chắn cá trước tràn xả lũ chưa tháo dỡ. Đường cứu hộ đập đi lại khó khăn.
12	Hồ Cây Sung	Xã Tây Giang, Tây Sơn	1,9	8,4	520	0,21	Đập đất, mặt đập xuất hiện vết nứt rộng từ 10 – 12 cm, dài 20m. Không an toàn.	Chưa phát dọn cây trên mái, chân đập.
II. CÁC HỒ HƯ HỎNG, XUỐNG CẤP KHÁC								
1	Hồ Hó Chuối	Xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân	1,1	10	80	0,35	Thân và nền đập bị thấm. Công bậc thang rò rỉ. Tràn đất tự nhiên bị bồi lấp.	Chưa phát dọn cây trên mái, chân đập, có tổ mối, chưa tháo dỡ ván phai, trồng keo trong phạm vi bảo vệ công trình.
2	Hồ Hóc Sim	Xã Ân Tường Đông, huyện Hoài Ân	2,0	11.5	260	0,64	Mái thượng lưu chưa gia cố. Tràn có cửa, đóng mở bằng phai thép; tường tràn xả lũ bị hỏng	Chưa phát dọn cây trên mái, chân đập
3	Hồ Đồng Quang	Xã Ân Nghĩa- huyện Hoài Ân	3,0	13,5	312	0,60	Mái thượng lưu đập chưa gia cố, mưa làm xói lở tạo thành rãnh trên mái đập; không có thiết bị tiêu nước hạ lưu. Công bậc thang, rò rỉ. Tràn đất bị xói lở. Bồi lấp lòng hồ.	Chưa phát dọn cây cỏ mái đập, có tổ mối, có bao cát trước tràn

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
4	Hồ Tà Niêng	Xã Vĩnh Thuận- huyện Vĩnh Thanh	15,2	17,5	214	0,65	Sân trước tràn xả lũ và hạ lưu tràn xói lở, lòng hồ bị bồi lấp	Chưa phát dọn cây cỏ mái đập hạ lưu, nạo vét rãnh tiêu nước mái đập hạ lưu
5	Hồ Nha Hố	Xã Mỹ Chánh- huyện Phù Mỹ	2,8	7	380	0,60	Thân đập và nền đập bị thấm. Cống lấy nước bị hỏng. Tràn xả lũ có cửa, đóng mở bằng phai gỗ.	Chưa phát dọn cây cỏ mái đập hạ lưu, nạo vét rãnh tiêu nước mái đập hạ lưu
6	Hồ Hóc Quăn	Xã Hoài Sơn- thị xã Hoài Nhơn	0,75	14.9	142+69	0,45	Đập chính bị tuột mái đá lát thượng lưu, thấm qua đập chính và đập phụ, thân đập xuống cấp. Cống hư hỏng nặng. Tràn đá xây, lòng dẫn phía hạ lưu bị xói lở. Đường quản lý vận hành bằng đường đất, nhỏ hẹp, sạt lở, lún vào mùa mưa	Có hàng rào trước tràn, chưa phát dọn cây cối lòng dẫn tràn.
7	Hồ Hóc Hào	Xã Ân Phong – huyện Hoài Ân	2,5	11,0	300	0,60	Thấm mái hạ lưu, đá lát khan thoát nước mái chưa hoàn chỉnh; hạ lưu tràn xói lở chưa được gia cố; mái thượng lưu có đá lát bị bong tróc nhiều chỗ.	Cây trên mái, chân đập chưa dọn; chưa cắm biên; đá lát khan thượng lưu bị bong tróc.
8	Hồ Hóc Cau	Xã Ân Phong- huyện Hoài Ân	1.2	11	1,23	0,35	Thấm vai tả đập. Cống bậc thang hư hỏng, rò rỉ. Tràn đá xây hư hỏng; mái thượng lưu chưa được gia cố, tràn không có lòng dẫn, chảy xuống đường liên thôn An Hòa.	Mái thượng lưu chưa gia cố; cây trên mái đập và hạ lưu chưa dọn; chưa cắm biên, chăn nuôi vịt trong hồ, có lưới chắn cá chưa tháo dỡ, 01 nhà dân trong phạm vi

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
							bảo vệ hồ.	
9	Hồ Hóc Cau	Xã Hoài Đức- thị xã Hoài Nhơn	1,8	13	578	1,04	Đập đất bị thấm thân đập, mái thượng lưu được gia cố đá lát khan chiều dài 1/3 mái chưa hoàn chỉnh, thấm thân đập; Cống lấy nước bằng ống thép, có nhà van ở hạ lưu. Tràn đất bị xói lở. Tràn không có đường dẫn, chảy ra khu dân cư	Chưa cắm biên mốc phạm vi bảo vệ công trình; cây trên mái đập chưa dọn; trồng keo trên mái hạ lưu đập; cây trên mặt đập; chưa có đường cứu hộ vào mùa mưa; có nhà nuôi vịt trong phạm vi bảo vệ đập;
10	Hồ Đá Vàng	Phước Thành – Tuy Phước	0,62	14.5	311	0,45	Xuống cấp, thấm qua thân đập, mái đập thượng lưu xói lở, cống bậc thang rò rỉ	Cây cỏ chưa phát dọn, tràn xả lũ bằng đất chắn bằng đá rời chưa được tháo dỡ, đường cứu hộ cần gia cố thêm, kênh tưới bị sang lấp do hạ lưu có dự án của Lũ đoàn pháo;

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
11	Hồ Cây Thích	Xã Phước Thành- huyện Tuy Phước	3,50	12,0	821	0,83	Đập đất bị thấm qua thân đập; Tràn xả lũ được xây dựng bằng BTCT và đá xây, không được an toàn do mực nước vượt mặt cầu công tác hiện trạng; Cổng lấy nước có van đĩa bị hư hỏng, đóng không kín, nước chảy dọc theo ty van.	Cổng lấy nước có van đĩa bị hư hỏng, đóng không kín, nước chảy dọc theo ty van; đường vào hồ phải qua khu quân sự đi lại khó khăn.
12	Hồ Dốc Đá	Xã Mỹ Trinh- huyện Phù Mỹ	2.5	6	150	0,22	Cổng lấy nước hư hỏng nặng, không có cầu công tác. Tràn có cửa, đóng mở bằng phai. Hai bên tường tràn đá xây bị sụp gãy, đá lạt sên sau tiêu năng bị dịch chuyển	Chân đập chưa dọn cây; tháp canh rừng trên mái đập; cần hạn chế tải trọng qua cầu tràn; đổ đất lán chiếm lòng hồ khoản 40 m ² phân tiếp giáp đường, có lưới chắn cá trước tràn xả lũ.
13	Hồ Đá Bàn	Xã Mỹ An- huyện Phù Mỹ	3,2	10	775	0,44	Mái thượng lưu chưa được gia cố. Tràn có cửa, đóng mở bằng phai gỗ; Cổng lấy nước 01 van, bị rò rỉ chảy nước;	Tràn đóng mở bằng phai gỗ; mặt đập và mái đập chưa gia cố; cây trên mái và chân đập chưa dọn; chưa cắm biên mốc.
14	Hồ Hóc Mẩn	Xã Mỹ Quang- huyện Phù Mỹ	1,5	8	250	0,54	Mặt đập chưa được bê tông.	Tràn còn rào chắn cá; cây trên mái và chân đập chưa dọn, chưa cắm biên
15	Hồ Lòng Bong	Phường Bồng	1,0	7.1	125	0,26	Mái thượng lưu là đá lát khan. Tràn	Chưa cắm biên; chưa

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
		Son-TX Hoài Nhơn					bê tông. Công lấy nước bằng ống thép, nhà van ở hạ lưu đập.	phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập; lòng dẫn tràn chưa phát dọn.
16	Hồ Đập Lôi	Xã Mỹ Hòa – huyện Phù Mỹ	6,2	19,7	208	0,65	Mái hạ lưu bị xói lở từng mảng, tạo gợn sóng gần toàn bộ mái đập, đá lát khan thượng lưu bị bong tróc nhiều chỗ; Máy đóng mở số 3 vận hành nặng, ty cong; van điều tiết công lấy nước bị rò rỉ chảy nước, van chặn công lấy nước bị hư hỏng (không quay được).	Có cắm biên hạ lưu; cây trên mái đập chưa dọn; chưa có thủy chí quan trắc mực nước
17	Hồ Lỗ Ổi	Xã Bình Thành – huyện Tây Sơn	1,0	9	245	0,31	Xuống cấp nặng, sạt lở mái đập hạ lưu, mái đứng, hư hỏng công nút chai dạng bậc thang	Công trình nằm trong trường bắn của Quân khu V, cây cỏ mặt đập chưa phát dọn, có đường nội bộ trong lòng hồ mới xây dựng, hiện có nguồn nước kênh Văn Phong và Thuận Ninh thay thế
18	Hồ Bàu Năng	Xã Bình Tân- huyện Tây Sơn	0,6	6	250	0,16	Sạt lở mái đập, hư hỏng công lấy nước	Hiện khu tưới hồ này đã được thay thế bằng hệ thống kênh Văn Phong
19	Hồ Hóc Bông	Tây Xuân, Tây Sơn	0,2	6	215	0,06	Mái đập chưa được gia cố, mái thượng lưu vai phải, vai trái đập bị mất mái. Công bậc thang. Tràn đất tự	Có nhà dân sát mặt đập; có trồng cây bạch đàn trên mặt

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thông số kỹ thuật				Hiện trạng công trình	Hiện trạng quản lý
			Flv (Km ²)	Đập chính		W _{tb} 10 ⁶ m ³		
				H _{max} (m)	L (m)			
							nhiên.	đập, sát chân đập;
20	Hồ Bàu Dài	Xã Tây Giang, Tây Sơn	0,2	5	100	0,15	Mái đập chưa được gia cố. Công lấy nước bằng ống thép, không có nhà van. Tràn đất tự nhiên.	Chưa cắm biên, có nhà sát mặt đập, trụ điện trồng trên mái thượng lưu.
21	Hồ Bè Né	Xã Ân Nghĩa, Hoài Ân	1,1	8	82	0,26	Mái thượng lưu đá lát bị bong tróc, thấm vị trí gần cống; cống bậc thang bị hỏng.	Chưa phát dọn cây cối mái đập; lòng dẫn tràn chưa phát dọn cây cối.
22	Hồ Truong Ôi	Xã Tây Thuận, Tây Sơn	0,3	5,5	320	0,06	Mái đập chưa được gia cố. Công bậc thang. Tràn đất tự nhiên	Chưa phát dọn cây cối mái thượng lưu, hạ đập
23	Hồ Bàu Làng	Xã Bình Tường, Tây Sơn	0,6	6	200	0,16	Mái đập chưa được gia cố. Công lấy nước bậc thang. Tràn đất tự nhiên.	Chưa cắm biên; chưa phát dọn cây cối mái đập, lòng dẫn tràn.
24	Hồ Hóc Kỳ	Xã Ân Phong, Hoài Ân	1,4	14,4	13	0,35	Mái thượng lưu đập chính và đập phụ lát đá khan chưa hoàn chỉnh, tràn đất, cống nút chai.	Chưa cắm biên, chưa phát dọn cây cỏ mái đập chính và đập phụ.